Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV
Digitally signed by Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV
DN: C=VN, S=HÀ NỘI, L=Hoàn Kiếm, CN=Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:0101003060
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026.11.02 13:58:42+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2024.2.0

| | |
|---|---|
| **CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BIDV** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| *BIDV SECURITIES JSC* | *THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM* |
| Số/*No.*: 1101/BSC-CBTT | **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| | *Independence - Freedom - Happiness* |

*Hà Nội, ngày 02 tháng 11 năm 2026*
*Ha Noi, November 02, 2026*

# CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG
*EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE*

**Kính gửi:**
- **Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;**
- **Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam;**
- **Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM;**
- **Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.**

*To:*
- *State Securities Commission of Viet Nam;*
- *Vietnam Exchange;*
- *Ho Chi Minh Stock Exchange;*
- *Hanoi Stock Exchange.*

**1. Tên tổ chức/*Name of organization:*** Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV/ *BIDV Securities Joint Stock Company*

- Mã chứng khoán/Mã thành viên/*Stock code/Broker code*: BSI

- Địa chỉ/*Address:* Tầng 8, Tầng 9 LPB Tower, số 210 Trần Quang Khải, phường Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội/ *8th Floor, 9th Floor, LPB Tower, No. 210 Tran Quang Khai, Hoan Kiem Ward, Hanoi City.*

- Điện thoại/*Tel*: 024.39352722 Fax: 024.33816699 Email: ir@bsc.com.vn

**2. Nội dung thông tin công bố/*Contents of disclosure:***

Công ty Cổ phần chứng khoán BIDV công bố thông tin Báo cáo kết quả phân phối 11 chứng quyền có bảo đảm sau đây:

*BIDV Securities Joint Stock Company discloses the Reports on distribution results of 11 Covered Warrants, including:*

+ Chứng quyền/Covered Warrant ACB/BSC/C/9M/EU/Cash/2025-01;
+ Chứng quyền/Covered Warrant HPG/BSC/C/12M/EU/Cash/2025-01;
+ Chứng quyền/Covered Warrant MSN/BSC/C/9M/EU/Cash/2025-01;
+ Chứng quyền/Covered Warrant MBB/BSC/C/12M/EU/Cash/2025-01;
+ Chứng quyền/Covered Warrant FPT/BSC/C/12M/EU/Cash/2025-01;

+ Chứng quyền/Covered Warrant MWG/BSC/C/9M/EU/Cash/2025-01:
+ Chứng quyền/Covered Warrant STB/BSC/C/9M/EU/Cash/2025-01;
+ Chứng quyền/Covered Warrant TCB/BSC/C/12M/EU/Cash/2025-01;
+ Chứng quyền/Covered Warrant VIB/BSC/C/12M/EU/Cash/2025-01;
+ Chứng quyền/Covered Warrant VNM/BSC/C/9M/EU/Cash/2025-01;
+ Chứng quyền/Covered Warrant VPB/BSC/C/9M/EU/Cash/2025-01

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 02/11/2026 tại đường dẫn: https://www.bsc.com.vn/quan-he-co-dong.

*This information was published on the company's website on November 02, 2026, as in the link: https://www.bsc.com.vn/quan-he-co-dong.*

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố/*We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.*

***Tài liệu đính kèm/ Attached documents:***
- Văn bản liên quan đến nội dung công bố thông tin/ *Documents related to the content of disclosure.*

**NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CBTT**
***PERSON AUTHORIZED TO DISCLOSE INFORMATION***

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BIDV

**XUÂN QUANG TOÀN**

| | |
|---|---|
| **CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BIDV**<br>**BIDV SECURITIES JOINT STOCK COMPANY** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**<br>**SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM**<br>**Independence - Freedom - Happiness** |
| Số/No: 1090/BSC-BC | *Hà Nội, ngày 02 tháng 11 năm 2026*<br>*Hanoi, November 02, 2026* |

# BÁO CÁO KẾT QUẢ PHÂN PHỐI CHỨNG QUYỀN CÓ BẢO ĐẢM

# REPORT ON THE RESULTS OF THE DISTRIBUTION OF COVERED WARRANTS

(Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền số 561/GCN- UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 20/10/2026)

(Certificate of Warrant Offering No. 561/GCN-UBCK issued by the Chairman of the State Securities Commission on October 20, 2026)

**Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước**

**To: State Securities Commission**

Tên tổ chức phát hành: **Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV**

Name of issuing organization: **BIDV Securities Joint Stock Company**

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 8, Tầng 9 LPB Tower, số 210 Trần Quang Khải, Phường Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Head office address: 8th & 9th Floor, LPB Tower, No. 210 Tran Quang Khai Street, Hoan Kiem District, Hanoi City

Số điện thoại/Tel: 024 39352722

Số Fax/Fax: 024 33816699

Tên, địa chỉ tổ chức bảo lãnh phát hành (nếu có): Không

Name and address of underwriting organization (if any): None

**I. Thông tin về chứng quyền có bảo đảm phát hành:**

**Information on the issued covered warrants:**

1. Thông tin về chứng quyền có bảo đảm:

Information on covered warrants:

- Tên chứng quyền: Chứng quyền ACB/BSC/C/9M/EU/Cash/2025-01

Warrant name: Warrant ACB/BSC/C/9M/EU/Cash/2025-01

- Tên (mã) chứng khoán cơ sở: ACB

Name (code) of the underlying securities: ACB

- Tổ chức phát hành chứng khoán cơ sở: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á Châu

Issuer of the underlying security: Asia Commercial Joint Stock Bank

- Loại chứng quyền: Chứng quyền mua

Type of warrant: Call warrant

- Kiểu chứng quyền: Chứng quyền mà người sở hữu chứng quyền chỉ được thực hiện quyền tại ngày đáo hạn

Exercise type: A warrant under which the warrant holder is only entitled to exercise the right on the maturity date

- Phương thức thực hiện chứng quyền: Thực hiện bằng tiền

Settlement type: Cash settlement

- Thời hạn: 09 tháng

Term: 9 months

- Ngày đáo hạn/ Maturity date: 27/7/2027

- Tỷ lệ chuyển đổi/ Conversion ratio: 3:1

- Giá thực hiện/ Exercise price: 22.800 VNĐ

- Giá trị tài sản bảo đảm thanh toán/ Value of collaterals: 2.500.000.000 VNĐ

2. Thông tin đợt chào bán:

Offering Information:

- Ngày bắt đầu chào bán: 27/10/2026

Offering Start Date: October 27, 2026

- Ngày hoàn thành phân phối: 29/10/2026

Distribution completion date: October 29, 2026

- Thời gian nhận đăng ký mua: Từ 9 giờ 00 ngày 27/10/2026 đến 15 giờ 00 ngày 29/10/2026

Timeline for purchase registration: From 9:00 on October 27, 2026 to 15:00 on October 29, 2026

- Ngày thanh toán tiền mua chứng quyền: Từ 27/10/2026 đến 29/10/2026

Payment date for the purchase of warrants: From October 27, 2026 to October 29, 2026

- Ngày kết thúc chuyển giao chứng quyền: 29/10/2026

Completion date of warrant transfer: October 29, 2026

## II. Kết quả phân phối chứng quyền có bảo đảm

### Results of covered warrant distribution

| Đối tượng mua chứng quyền<br><br>Investor categories | Giá chào bán (đồng/ chứng quyền)<br><br>Offering price (VND/ warrant) | Số lượng chứng quyền chào bán<br><br>Number of warrants offered | Số lượng chứng quyền đăng ký mua<br><br>Number of warrants subscribed | Số lượng chứng quyền được phân phối<br><br>Number of warrants distributed | Số người đăng ký mua<br><br>Number of subscribers | Số người được phân phối<br><br>Number of allottees | Số chứng quyền chưa phân phối<br><br>Number of undistributed warrants | Tỷ lệ chứng quyền phân phối<br><br>Distribution ratio |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 1. Nhà đầu tư cá nhân, trong đó: Individual investors, including: | | | **0** | **0** | **0** | **0** | | **0%** |
| Nhà đầu tư trong nước Domestic investors | | | 0 | 0 | 0 | 0 | | 0% |
| Nhà đầu tư nước ngoài Foreign Investors | | | 0 | 0 | 0 | 0 | | 0% |
| 2. Nhà đầu tư có tổ chức. trong đó: Institutional investors, including: | **1.130** | **2.500.000** | **0** | **0** | **0** | **0** | **2.500.000** | **0%** |
| Nhà đầu tư trong nước Domestic investors | | | 0 | 0 | 0 | 0 | | 0% |
| Nhà đầu tư nước ngoài Foreign Investors | | | 0 | 0 | 0 | 0 | | 0% |
| **Tổng số Total** | | **2.500.000** | **0** | **0** | **0** | **0** | **2.500.000** | **0%** |

**III. Tổng hợp kết quả phân phối chứng quyền có bảo đảm**

**Summary of covered warrant distribution results**

1. Tổng số chứng quyền có bảo đảm đã phân phối: 0 chứng quyền, chiếm 0% tổng số chứng quyền có bảo đảm được phép chào bán.

Total number of covered warrants distributed: 0 warrants, representing 0.00% of the total covered warrants permitted for offering.

2. Tổng số tiền thu từ việc bán chứng quyền có bảo đảm: 0 đồng (có xác nhận của ngân hàng nơi mở tài khoản phong toả nhận tiền mua chứng quyền có bảo đảm đính kèm)

Total proceeds from the sale of covered warrants: 0 VND (with attached confirmation from the bank where the escrow account for receiving subscription payments for covered warrants is opened)

3. Tổng chi phí: 0 đồng

Total expenses: 0 VND

- Phí bảo lãnh phát hành: 0 đồng

Underwriting fee: 0 VND

- Phí phân phối chứng quyền có bảo đảm: 0 đồng

Covered warrant distribution fee: 0 VND

4. Tổng thu ròng từ đợt phân phối: 0 đồng

Net proceeds from the distribution: 0 VND

Hà Nội, ngày 02 tháng 11 năm 2026

Hanoi, *November 02*, 2026

**KT. NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY**
**ON BEHALF OF LEGAL REPRESENTATIVE**

**PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**
**DEPUTY GENERAL DIRECTOR**

S.G.P: 111 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BIDV
P. HOÀN KIẾM - T.P HÀ NỘI

**TRẦN THĂNG LONG**

| | |
|---|---|
| **CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BIDV**<br>**BIDV SECURITIES JOINT STOCK COMPANY** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**<br>**SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM**<br>**Independence - Freedom - Happiness** |
| Số/No: 1091 /BSC-BC | *Hà Nội, ngày 02 tháng 11 năm 2026*<br>*Hanoi, November 02, 2026* |

# BÁO CÁO KẾT QUẢ PHÂN PHỐI CHỨNG QUYỀN CÓ BẢO ĐẢM

# REPORT ON THE RESULTS OF THE DISTRIBUTION OF COVERED WARRANTS

(Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền số 565/GCN- UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 20/10/2026)

(Certificate of Warrant Offering No. 565/GCN-UBCK issued by the Chairman of the State Securities Commission on October 20, 2026)

**Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước**

**To: State Securities Commission**

Tên tổ chức phát hành: **Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV**

Name of issuing organization: **BIDV Securities Joint Stock Company**

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 8, Tầng 9 LPB Tower, số 210 Trần Quang Khải, Phường Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Head office address: 8th & 9th Floor, LPB Tower, No. 210 Tran Quang Khai Street, Hoan Kiem District, Hanoi City

Số điện thoại/Tel: 024 39352722

Số Fax/Fax: 024 33816699

Tên, địa chỉ tổ chức bảo lãnh phát hành (nếu có): Không

Name and address of underwriting organization (if any): None

**I. Thông tin về chứng quyền có bảo đảm phát hành:**

**Information on the issued covered warrants:**

1. Thông tin về chứng quyền có bảo đảm:

Information on covered warrants:

- Tên chứng quyền: Chứng quyền FPT/BSC/C/12M/EU/Cash/2025-01

Warrant name: Warrant FPT/BSC/C/12M/EU/Cash/2025-01

- Tên (mã) chứng khoán cơ sở: FPT

Name (code) of the underlying securities: FPT

- Tổ chức phát hành chứng khoán cơ sở: Công ty Cổ phần FPT

Issuer of the underlying security: FPT Corporation

- Loại chứng quyền: Chứng quyền mua

Type of warrant: Call warrant

- Kiểu chứng quyền: Chứng quyền mà người sở hữu chứng quyền chỉ được thực hiện quyền tại ngày đáo hạn

Exercise type: A warrant under which the warrant holder is only entitled to exercise the right on the maturity date

- Phương thức thực hiện chứng quyền: Thực hiện bằng tiền

Settlement type: Cash settlement

- Thời hạn: 12 tháng

Term: 12 months

- Ngày đáo hạn/ Maturity date: 27/10/2027

- Tỷ lệ chuyển đổi/ Conversion ratio: 12:1

- Giá thực hiện/ Exercise price: 60.000 VND

- Giá trị tài sản bảo đảm thanh toán/ Value of collaterals: 3.500.000.000 VNĐ

2. Thông tin đợt chào bán:

Offering Information:

- Ngày bắt đầu chào bán: 27/10/2026

Offering Start Date: October 27, 2026

- Ngày hoàn thành phân phối: 29/10/2026

Distribution completion date: October 29, 2026

- Thời gian nhận đăng ký mua: Từ 9 giờ 00 ngày 27/10/2026 đến 15 giờ 00 ngày 29/10/2026

Timeline for purchase registration: From 9:00 on October 27, 2026 to 15:00 on October 29, 2026

- Ngày thanh toán tiền mua chứng quyền: Từ 27/10/2026 đến 29/10/2026

Payment date for the purchase of warrants: From October 27, 2026 to October 29, 2026

- Ngày kết thúc chuyển giao chứng quyền: 29/10/2026

Completion date of warrant transfer: October 29, 2026

## II. Kết quả phân phối chứng quyền có bảo đảm

### Results of covered warrant distribution

| Đối tượng mua chứng quyền<br><br>Investor categories | Giá chào bán (đồng/ chứng quyền)<br><br>Offering price (VND/ warrant) | Số lượng chứng quyền chào bán<br><br>Number of warrants offered | Số lượng chứng quyền đăng ký mua<br><br>Number of warrants subscribed | Số lượng chứng quyền được phân phối<br><br>Number of warrants distributed | Số người đăng ký mua<br><br>Number of subscribers | Số người được phân phối<br><br>Number of allottees | Số chứng quyền chưa phân phối<br><br>Number of undistributed warrants | Tỷ lệ chứng quyền phân phối<br><br>Distribution ratio |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 1. Nhà đầu tư cá nhân, trong đó: Individual investors, including: | | | **0** | **0** | **0** | **0** | | **0%** |
| Nhà đầu tư trong nước Domestic investors | | | 0 | 0 | 0 | 0 | | 0% |
| Nhà đầu tư nước ngoài Foreign Investors | | | 0 | 0 | 0 | 0 | | 0% |
| 2. Nhà đầu tư có tổ chức. trong đó: Institutional investors, including: | **1.070** | **3.500.000** | **0** | **0** | **0** | **0** | **3.500.000** | **0%** |
| Nhà đầu tư trong nước Domestic investors | | | 0 | 0 | 0 | 0 | | 0% |
| Nhà đầu tư nước ngoài Foreign Investors | | | 0 | 0 | 0 | 0 | | 0% |
| **Tổng số Total** | | **3.500.000** | **0** | **0** | **0** | **0** | **3.500.000** | **0%** |

**III. Tổng hợp kết quả phân phối chứng quyền có bảo đảm**

**Summary of covered warrant distribution results**

1. Tổng số chứng quyền có bảo đảm đã phân phối: 0 chứng quyền, chiếm 0% tổng số chứng quyền có bảo đảm được phép chào bán.

Total number of covered warrants distributed: 0 warrants, representing 0.00% of the total covered warrants permitted for offering.

2. Tổng số tiền thu từ việc bán chứng quyền có bảo đảm: 0 đồng (có xác nhận của ngân hàng nơi mở tài khoản phong toả nhận tiền mua chứng quyền có bảo đảm đính kèm)

Total proceeds from the sale of covered warrants: 0 VND (with attached confirmation from the bank where the escrow account for receiving subscription payments for covered warrants is opened)

3. Tổng chi phí: 0 đồng

Total expenses: 0 VND

- Phí bảo lãnh phát hành: 0 đồng

Underwriting fee: 0 VND

- Phí phân phối chứng quyền có bảo đảm: 0 đồng

Covered warrant distribution fee: 0 VND

4. Tổng thu ròng từ đợt phân phối: 0 đồng

Net proceeds from the distribution: 0 VND

Hà Nội, ngày 02 tháng 11 năm 2026

Hanoi, November 02, 2026

**KT. NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY**

**ON BEHALF OF LEGAL REPRESENTATIVE**

**PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**

**DEPUTY GENERAL DIRECTOR**

S.G.P: 111 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BIDV
P. HOÀN KIẾM - T.P HÀ NỘI

**TRẦN THĂNG LONG**

| | |
|---|---|
| **CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BIDV**<br>**BIDV SECURITIES JOINT STOCK COMPANY** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**<br>**SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM**<br>**Independence - Freedom - Happiness** |
| Số/No: 1092 /BSC-BC | *Hà Nội, ngày 02 tháng 11 năm 2026*<br>*Hanoi, November 02, 2026* |

**BÁO CÁO KẾT QUẢ PHÂN PHỐI CHỨNG QUYỀN CÓ BẢO ĐẢM**

**REPORT ON THE RESULTS OF THE DISTRIBUTION OF COVERED WARRANTS**

(Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền số 562/GCN- UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 20/10/2026)

(Certificate of Warrant Offering No. 562/GCN-UBCK issued by the Chairman of the State Securities Commission on October 20, 2026)

**Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước**

**To: State Securities Commission**

Tên tổ chức phát hành: **Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV**

Name of issuing organization: **BIDV Securities Joint Stock Company**

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 8, Tầng 9 LPB Tower, số 210 Trần Quang Khải, Phường Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Head office address: 8th & 9th Floor, LPB Tower, No. 210 Tran Quang Khai Street, Hoan Kiem District, Hanoi City

Số điện thoại/Tel: 024 39352722

Số Fax/Fax: 024 33816699

Tên, địa chỉ tổ chức bảo lãnh phát hành (nếu có): Không

Name and address of underwriting organization (if any): None

**I. Thông tin về chứng quyền có bảo đảm phát hành:**

**Information on the issued covered warrants:**

1. Thông tin về chứng quyền có bảo đảm:

Information on covered warrants:

- Tên chứng quyền: Chứng quyền HPG/BSC/C/12M/EU/Cash/2025-01

Warrant name: Warrant HPG/BSC/C/12M/EU/Cash/2025-01

- Tên (mã) chứng khoán cơ sở: HPG

Name (code) of the underlying securities: HPG

- Tổ chức phát hành chứng khoán cơ sở: Công ty cổ phần Tập đoàn Hòa Phát

Issuer of the underlying security: Hoa Phat Group Joint Stock Company

- Loại chứng quyền: Chứng quyền mua

Type of warrant: Call warrant

- Kiểu chứng quyền: Chứng quyền mà người sở hữu chứng quyền chỉ được thực hiện quyền tại ngày đáo hạn

Exercise type: A warrant under which the warrant holder is only entitled to exercise the right on the maturity date

- Phương thức thực hiện chứng quyền: Thực hiện bằng tiền

Settlement type: Cash settlement

- Thời hạn: 12 tháng

Term: 12 months

- Ngày đáo hạn/ Maturity date: 27/10/2027

- Tỷ lệ chuyển đổi/ Conversion ratio: 4:1

- Giá thực hiện/ Exercise price: 22.500 VNĐ

- Giá trị tài sản bảo đảm thanh toán/ Value of collaterals: 4.000.000.000 VNĐ

2. Thông tin đợt chào bán:

Offering Information:

- Ngày bắt đầu chào bán: 27/10/2026

Offering Start Date: October 27, 2026

- Ngày hoàn thành phân phối: 29/10/2026

Distribution completion date: October 29, 2026

- Thời gian nhận đăng ký mua: Từ 9 giờ 00 ngày 27/10/2026 đến 15 giờ 00 ngày 29/10/2026

Timeline for purchase registration: From 9:00 on October 27, 2026 to 15:00 on October 29, 2026

- Ngày thanh toán tiền mua chứng quyền: Từ 27/10/2026 đến 29/10/2026

Payment date for the purchase of warrants: From October 27, 2026 to October 29, 2026

- Ngày kết thúc chuyển giao chứng quyền: 29/10/2026

Completion date of warrant transfer: October 29, 2026

## II. Kết quả phân phối chứng quyền có bảo đảm

## Results of covered warrant distribution

| Đối tượng mua chứng quyền<br><br>Investor categories | Giá chào bán (đồng/ chứng quyền)<br><br>Offering price (VND/ warrant) | Số lượng chứng quyền chào bán<br><br>Number of warrants offered | Số lượng chứng quyền đăng ký mua<br><br>Number of warrants subscribed | Số lượng chứng quyền được phân phối<br><br>Number of warrants distributed | Số người đăng ký mua<br><br>Number of subscribers | Số người được phân phối<br><br>Number of allottees | Số chứng quyền chưa phân phối<br><br>Number of undistributed warrants | Tỷ lệ chứng quyền phân phối<br><br>Distribution ratio |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 1. Nhà đầu tư cá nhân, trong đó: Individual investors, including: | | | **1.000** | **1.000** | **1** | **1** | | **0,025%** |
| Nhà đầu tư trong nước Domestic investors | | | 1.000 | 1.000 | 1 | 1 | | 0,025% |
| Nhà đầu tư nước ngoài Foreign Investors | | | 0 | 0 | 0 | 0 | | 0% |
| 2. Nhà đầu tư có tổ chức. trong đó: Institutional investors, including: | **1.080** | **4.000.000** | **0** | **0** | **0** | **0** | **3.999.000** | **0%** |
| Nhà đầu tư trong nước Domestic investors | | | 0 | 0 | 0 | 0 | | 0% |
| Nhà đầu tư nước ngoài Foreign Investors | | | 0 | 0 | 0 | 0 | | 0% |
| **Tổng số Total** | | **4.000.000** | **1.000** | **1.000** | **1** | **1** | **3.999.000** | **0,025%** |

**III. Tổng hợp kết quả phân phối chứng quyền có bảo đảm**

**Summary of covered warrant distribution results**

1. Tổng số chứng quyền có bảo đảm đã phân phối: 1.000 chứng quyền, chiếm 0,025% tổng số chứng quyền có bảo đảm được phép chào bán.

Total number of covered warrants distributed: 1.000 warrants, representing 0.025% of the total covered warrants permitted for offering.

2. Tổng số tiền thu từ việc bán chứng quyền có bảo đảm: 1.080.000 đồng (có xác nhận của ngân hàng nơi mở tài khoản phong toả nhận tiền mua chứng quyền có bảo đảm đính kèm)

Total proceeds from the sale of covered warrants: 1.080.000 VND (with attached confirmation from the bank where the escrow account for receiving subscription payments for covered warrants is opened)

3. Tổng chi phí: 0 đồng

Total expenses: 0 VND

- Phí bảo lãnh phát hành: 0 đồng

Underwriting fee: 0 VND

- Phí phân phối chứng quyền có bảo đảm: 0 đồng

Covered warrant distribution fee: 0 VND

4. Tổng thu ròng từ đợt phân phối: 1.080.000 đồng

Net proceeds from the distribution: 1.080.000 VND

Hà Nội, ngày 02 tháng 11 năm 2026

Hanoi, November 02, 2026

**KT. NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY**

**ON BEHALF OF LEGAL REPRESENTATIVE**

**PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**

**DEPUTY GENERAL DIRECTOR**

S.G.F: 111 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BIDV
P. HOÀN KIẾM - T.P HÀ NỘI

**TRẦN THĂNG LONG**

| | |
|---|---|
| **CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BIDV**<br>**BIDV SECURITIES JOINT STOCK COMPANY** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**<br>**SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM**<br>**Independence - Freedom - Happiness** |
| Số/No: 1093 /BSC-BC | *Hà Nội, ngày 02 tháng 11 năm 2026*<br>*Hanoi, November 02, 2026* |

# BÁO CÁO KẾT QUẢ PHÂN PHỐI CHỨNG QUYỀN CÓ BẢO ĐẢM

# REPORT ON THE RESULTS OF THE DISTRIBUTION OF COVERED WARRANTS

(Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền số 564/GCN- UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 20/10/2026)

(Certificate of Warrant Offering No. 564/GCN-UBCK issued by the Chairman of the State Securities Commission on October 20, 2026)

**Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước**

**To: State Securities Commission**

Tên tổ chức phát hành: **Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV**

Name of issuing organization: **BIDV Securities Joint Stock Company**

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 8, Tầng 9 LPB Tower, số 210 Trần Quang Khải, Phường Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Head office address: 8th & 9th Floor, LPB Tower, No. 210 Tran Quang Khai Street, Hoan Kiem District, Hanoi City

Số điện thoại/Tel: 024 39352722

Số Fax/Fax: 024 33816699

Tên, địa chỉ tổ chức bảo lãnh phát hành (nếu có): Không

Name and address of underwriting organization (if any): None

**I. Thông tin về chứng quyền có bảo đảm phát hành:**

**Information on the issued covered warrants:**

1. Thông tin về chứng quyền có bảo đảm:

Information on covered warrants:

- Tên chứng quyền: Chứng quyền MBB/BSC/C/12M/EU/Cash/2025-01

Warrant name: Warrant MBB/BSC/C/12M/EU/Cash/2025-01

- Tên (mã) chứng khoán cơ sở: MBB

Name (code) of the underlying securities: MBB

- Tổ chức phát hành chứng khoán cơ sở: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân đội

Issuer of the underlying security: Military Commercial Joint Stock Bank

- Loại chứng quyền: Chứng quyền mua

Type of warrant: Call warrant

- Kiểu chứng quyền: Chứng quyền mà người sở hữu chứng quyền chỉ được thực hiện quyền tại ngày đáo hạn

Exercise type: A warrant under which the warrant holder is only entitled to exercise the right on the maturity date

- Phương thức thực hiện chứng quyền: Thực hiện bằng tiền

Settlement type: Cash settlement

- Thời hạn: 12 tháng

Term: 12 months

- Ngày đáo hạn/ Maturity date: 27/10/2027

- Tỷ lệ chuyển đổi/ Conversion ratio: 4:1

- Giá thực hiện/ Exercise price: 21.000 VNĐ

- Giá trị tài sản bảo đảm thanh toán/ Value of collaterals: 3.000.000.000 VNĐ

2. Thông tin đợt chào bán:

Offering Information:

- Ngày bắt đầu chào bán: 27/10/2026

Offering Start Date: October 27, 2026

- Ngày hoàn thành phân phối: 29/10/2026

Distribution completion date: October 29, 2026

- Thời gian nhận đăng ký mua: Từ 9 giờ 00 ngày 27/10/2026 đến 15 giờ 00 ngày 29/10/2026

Timeline for purchase registration: From 9:00 on October 27, 2026 to 15:00 on October 29, 2026

- Ngày thanh toán tiền mua chứng quyền: Từ 27/10/2026 đến 29/10/2026

Payment date for the purchase of warrants: From October 27, 2026 to October 29, 2026

- Ngày kết thúc chuyển giao chứng quyền: 29/10/2026

Completion date of warrant transfer: October 29, 2026

## II. Kết quả phân phối chứng quyền có bảo đảm

### Results of covered warrant distribution

| Đối tượng mua chứng quyền<br><br>Investor categories | Giá chào bán (đồng/ chứng quyền)<br><br>Offering price (VND/ warrant) | Số lượng chứng quyền chào bán<br><br>Number of warrants offered | Số lượng chứng quyền đăng ký mua<br><br>Number of warrants subscribed | Số lượng chứng quyền được phân phối<br><br>Number of warrants distributed | Số người đăng ký mua<br><br>Number of subscribers | Số người được phân phối<br><br>Number of allottees | Số chứng quyền chưa phân phối<br><br>Number of undistributed warrants | Tỷ lệ chứng quyền phân phối<br><br>Distribution ratio |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| **1. Nhà đầu tư cá nhân, trong đó: Individual investors, including:** | | | **0** | **0** | **0** | **0** | | **0%** |
| Nhà đầu tư trong nước Domestic investors | | | 0 | 0 | 0 | 0 | | 0% |
| Nhà đầu tư nước ngoài Foreign Investors | | | 0 | 0 | 0 | 0 | | 0% |
| **2. Nhà đầu tư có tổ chức. trong đó: Institutional investors, including:** | **1.020** | **3.000.000** | **0** | **0** | **0** | **0** | **3.000.000** | **0%** |
| Nhà đầu tư trong nước Domestic investors | | | 0 | 0 | 0 | 0 | | 0% |
| Nhà đầu tư nước ngoài Foreign Investors | | | 0 | 0 | 0 | 0 | | 0% |
| **Tổng số Total** | | **3.000.000** | **0** | **0** | **0** | **0** | **3.000.000** | **0%** |

**III. Tổng hợp kết quả phân phối chứng quyền có bảo đảm**

**Summary of covered warrant distribution results**

1. Tổng số chứng quyền có bảo đảm đã phân phối: 0 chứng quyền, chiếm 0% tổng số chứng quyền có bảo đảm được phép chào bán.

Total number of covered warrants distributed: 0 warrants, representing 0.00% of the total covered warrants permitted for offering.

2. Tổng số tiền thu từ việc bán chứng quyền có bảo đảm: 0 đồng (có xác nhận của ngân hàng nơi mở tài khoản phong toả nhận tiền mua chứng quyền có bảo đảm đính kèm)

Total proceeds from the sale of covered warrants: 0 VND (with attached confirmation from the bank where the escrow account for receiving subscription payments for covered warrants is opened)

3. Tổng chi phí: 0 đồng

Total expenses: 0 VND

- Phí bảo lãnh phát hành: 0 đồng

Underwriting fee: 0 VND

- Phí phân phối chứng quyền có bảo đảm: 0 đồng

Covered warrant distribution fee: 0 VND

4. Tổng thu ròng từ đợt phân phối: 0 đồng

Net proceeds from the distribution: 0 VND

Hà Nội, ngày 02 tháng 11 năm 2026

Hanoi, November 02, 2026

**KT. NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY**

**ON BEHALF OF LEGAL REPRESENTATIVE**

**PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**

**DEPUTY GENERAL DIRECTOR**

S.G.P: 111 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BIDV
P. HOÀN KIẾM - T.P HÀ NỘI

**TRẦN THĂNG LONG**

| | |
|---|---|
| **CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BIDV**<br>**BIDV SECURITIES JOINT STOCK COMPANY** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**<br>**SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM**<br>**Independence - Freedom - Happiness** |
| Số/No: 1094 /BSC-BC | *Hà Nội, ngày 02 tháng 11 năm 2026*<br>*Hanoi, November 02, 2026* |

# BÁO CÁO KẾT QUẢ PHÂN PHỐI CHỨNG QUYỀN CÓ BẢO ĐẢM

# REPORT ON THE RESULTS OF THE DISTRIBUTION OF COVERED WARRANTS

(Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền số 563/GCN- UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 20/10/2026)

(Certificate of Warrant Offering No. 563/GCN-UBCK issued by the Chairman of the State Securities Commission on October 20, 2026)

**Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước**

**To: State Securities Commission**

Tên tổ chức phát hành: **Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV**

Name of issuing organization: **BIDV Securities Joint Stock Company**

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 8, Tầng 9 LPB Tower, số 210 Trần Quang Khải, Phường Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Head office address: 8th & 9th Floor, LPB Tower, No. 210 Tran Quang Khai Street, Hoan Kiem District, Hanoi City

Số điện thoại/Tel: 024 39352722

Số Fax/Fax: 024 33816699

Tên, địa chỉ tổ chức bảo lãnh phát hành (nếu có): Không

Name and address of underwriting organization (if any): None

**I. Thông tin về chứng quyền có bảo đảm phát hành:**

**Information on the issued covered warrants:**

1. Thông tin về chứng quyền có bảo đảm:

Information on covered warrants:

- Tên chứng quyền: Chứng quyền MSN/BSC/C/9M/EU/Cash/2025-01

Warrant name: Warrant MSN/BSC/C/9M/EU/Cash/2025-01

- Tên (mã) chứng khoán cơ sở: MSN

Name (code) of the underlying securities: MSN

- Tổ chức phát hành chứng khoán cơ sở: Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan

Issuer of the underlying security: Masan Group Corporation

- Loại chứng quyền: Chứng quyền mua

Type of warrant: Call warrant

- Kiểu chứng quyền: Chứng quyền mà người sở hữu chứng quyền chỉ được thực hiện quyền tại ngày đáo hạn

Exercise type: A warrant under which the warrant holder is only entitled to exercise the right on the maturity date

- Phương thức thực hiện chứng quyền: Thực hiện bằng tiền

Settlement type: Cash settlement

- Thời hạn: 09 tháng

Term: 9 months

- Ngày đáo hạn/ Maturity date: 27/7/2027

- Tỷ lệ chuyển đổi/ Conversion ratio: 10:1

- Giá thực hiện/ Exercise price: 79.000 VND

- Giá trị tài sản bảo đảm thanh toán/ Value of collaterals: 3.500.000.000 VND

2. Thông tin đợt chào bán:

Offering Information:

- Ngày bắt đầu chào bán: 27/10/2026

Offering Start Date: October 27, 2026

- Ngày hoàn thành phân phối: 29/10/2026

Distribution completion date: October 29, 2026

- Thời gian nhận đăng ký mua: Từ 9 giờ 00 ngày 27/10/2026 đến 15 giờ 00 ngày 29/10/2026

Timeline for purchase registration: From 9:00 on October 27, 2026 to 15:00 on October 29, 2026

- Ngày thanh toán tiền mua chứng quyền: Từ 27/10/2026 đến 29/10/2026

Payment date for the purchase of warrants: From October 27, 2026 to October 29, 2026

- Ngày kết thúc chuyển giao chứng quyền: 29/10/2026

Completion date of warrant transfer: October 29, 2026

## II. Kết quả phân phối chứng quyền có bảo đảm

### Results of covered warrant distribution

| Đối tượng mua chứng quyền<br><br>Investor categories | Giá chào bán (đồng/ chứng quyền)<br><br>Offering price (VND/ warrant) | Số lượng chứng quyền chào bán<br><br>Number of warrants offered | Số lượng chứng quyền đăng ký mua<br><br>Number of warrants subscribed | Số lượng chứng quyền được phân phối<br><br>Number of warrants distributed | Số người đăng ký mua<br><br>Number of subscribers | Số người được phân phối<br><br>Number of allottees | Số chứng quyền chưa phân phối<br><br>Number of undistributed warrants | Tỷ lệ chứng quyền phân phối<br><br>Distribution ratio |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 1. Nhà đầu tư cá nhân, trong đó: Individual investors, including: | | | **0** | **0** | **0** | **0** | | **0%** |
| Nhà đầu tư trong nước Domestic investors | | | 0 | 0 | 0 | 0 | | 0% |
| Nhà đầu tư nước ngoài Foreign Investors | | | 0 | 0 | 0 | 0 | | |
| 2. Nhà đầu tư có tổ chức. trong đó: Institutional investors, including: | **1.250** | **3.500.000** | **0** | **0** | **0** | **0** | **3.500.000** | **0%** |
| Nhà đầu tư trong nước Domestic investors | | | 0 | 0 | 0 | 0 | | 0% |
| Nhà đầu tư nước ngoài Foreign Investors | | | 0 | 0 | 0 | 0 | | 0% |
| **Tổng số Total** | | **3.500.000** | **0** | **0** | **0** | **0** | **3.500.000** | **0%** |

**III. Tổng hợp kết quả phân phối chứng quyền có bảo đảm**

**Summary of covered warrant distribution results**

1. Tổng số chứng quyền có bảo đảm đã phân phối: 0 chứng quyền, chiếm 0% tổng số chứng quyền có bảo đảm được phép chào bán.

Total number of covered warrants distributed: 0 warrants, representing 0.00% of the total covered warrants permitted for offering.

2. Tổng số tiền thu từ việc bán chứng quyền có bảo đảm: 0 đồng (có xác nhận của ngân hàng nơi mở tài khoản phong toả nhận tiền mua chứng quyền có bảo đảm đính kèm)

Total proceeds from the sale of covered warrants: 0 VND (with attached confirmation from the bank where the escrow account for receiving subscription payments for covered warrants is opened)

3. Tổng chi phí: 0 đồng

Total expenses: 0 VND

- Phí bảo lãnh phát hành: 0 đồng

Underwriting fee: 0 VND

- Phí phân phối chứng quyền có bảo đảm: 0 đồng

Covered warrant distribution fee: 0 VND

4. Tổng thu ròng từ đợt phân phối: 0 đồng

Net proceeds from the distribution: 0 VND

Hà Nội, ngày 02 tháng 11 năm 2026

Hanoi, November 02, 2026

**KT. NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY**

**ON BEHALF OF LEGAL REPRESENTATIVE**

**PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**

**DEPUTY GENERAL DIRECTOR**

S.G.P: 111 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BIDV
P. HOÀN KIẾM - T.P HÀ NỘI

**TRẦN THĂNG LONG**

| | |
|---|---|
| **CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BIDV**<br>**BIDV SECURITIES JOINT STOCK COMPANY** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**<br>**SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM**<br>**Independence - Freedom - Happiness** |
| Số/No: 1095/BSC-BC | *Hà Nội, ngày 02 tháng 11 năm 2026*<br>*Hanoi, November 02, 2026* |

**BÁO CÁO KẾT QUẢ PHÂN PHỐI CHỨNG QUYỀN CÓ BẢO ĐẢM**

**REPORT ON THE RESULTS OF THE DISTRIBUTION OF COVERED WARRANTS**

(Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền số 566/GCN- UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 20/10/2026)

(Certificate of Warrant Offering No. 566/GCN-UBCK issued by the Chairman of the State Securities Commission on October 20, 2026)

**Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước**

**To: State Securities Commission**

Tên tổ chức phát hành: **Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV**

Name of issuing organization: **BIDV Securities Joint Stock Company**

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 8, Tầng 9 LPB Tower, số 210 Trần Quang Khải, Phường Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Head office address: 8th & 9th Floor, LPB Tower, No. 210 Tran Quang Khai Street, Hoan Kiem District, Hanoi City

Số điện thoại/Tel: 024 39352722

Số Fax/Fax: 024 33816699

Tên, địa chỉ tổ chức bảo lãnh phát hành (nếu có): Không

Name and address of underwriting organization (if any): None

**I. Thông tin về chứng quyền có bảo đảm phát hành:**

**Information on the issued covered warrants:**

1. Thông tin về chứng quyền có bảo đảm:

Information on covered warrants:

- Tên chứng quyền: Chứng quyền MWG/BSC/C/9M/EU/Cash/2025-01

Warrant name: Warrant MWG/BSC/C/9M/EU/Cash/2025-01

- Tên (mã) chứng khoán cơ sở: MWG

Name (code) of the underlying securities: MWG

- Tổ chức phát hành chứng khoán cơ sở: Công ty Cổ phần Đầu tư Thế giới Di động

Issuer of the underlying security: Mobile World Investment Corporation

- Loại chứng quyền: Chứng quyền mua

Type of warrant: Call warrant

- Kiểu chứng quyền: Chứng quyền mà người sở hữu chứng quyền chỉ được thực hiện quyền tại ngày đáo hạn

Exercise type: A warrant under which the warrant holder is only entitled to exercise the right on the maturity date

- Phương thức thực hiện chứng quyền: Thực hiện bằng tiền

Settlement type: Cash settlement

- Thời hạn: 09 tháng

Term: 9 months

- Ngày đáo hạn/ Maturity date: 27/7/2027

- Tỷ lệ chuyển đổi/ Conversion ratio: 10:1

- Giá thực hiện/ Exercise price: 81.000 VNĐ

- Giá trị tài sản bảo đảm thanh toán/ Value of collaterals: 3.500.000.000 VNĐ

2. Thông tin đợt chào bán:

Offering Information:

- Ngày bắt đầu chào bán: 27/10/2026

Offering Start Date: October 27, 2026

- Ngày hoàn thành phân phối: 29/10/2026

Distribution completion date: October 29, 2026

- Thời gian nhận đăng ký mua: Từ 9 giờ 00 ngày 27/10/2026 đến 15 giờ 00 ngày 29/10/2026

Timeline for purchase registration: From 9:00 on October 27, 2026 to 15:00 on October 29, 2026

- Ngày thanh toán tiền mua chứng quyền: Từ 27/10/2026 đến 29/10/2026

Payment date for the purchase of warrants: From October 27, 2026 to October 29, 2026

- Ngày kết thúc chuyển giao chứng quyền: 29/10/2026

Completion date of warrant transfer: October 29, 2026

## II. Kết quả phân phối chứng quyền có bảo đảm

### Results of covered warrant distribution

| Đối tượng mua chứng quyền<br><br>Investor categories | Giá chào bán (đồng/ chứng quyền)<br><br>Offering price (VND/ warrant) | Số lượng chứng quyền chào bán<br><br>Number of warrants offered | Số lượng chứng quyền đăng ký mua<br><br>Number of warrants subscribed | Số lượng chứng quyền được phân phối<br><br>Number of warrants distributed | Số người đăng ký mua<br><br>Number of subscribers | Số người được phân phối<br><br>Number of allottees | Số chứng quyền chưa phân phối<br><br>Number of undistributed warrants | Tỷ lệ chứng quyền phân phối<br><br>Distribution ratio |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 1. Nhà đầu tư cá nhân, trong đó: Individual investors, including: | | | **0** | **0** | **0** | **0** | | **0%** |
| Nhà đầu tư trong nước Domestic investors | | | 0 | 0 | 0 | 0 | | 0% |
| Nhà đầu tư nước ngoài Foreign Investors | | | 0 | 0 | 0 | 0 | | 0% |
| 2. Nhà đầu tư có tổ chức. trong đó: Institutional investors, including: | **1.280** | **3.500.000** | **0** | **0** | **0** | **0** | **3.500.000** | **0%** |
| Nhà đầu tư trong nước Domestic investors | | | 0 | 0 | 0 | 0 | | 0% |
| Nhà đầu tư nước ngoài Foreign Investors | | | 0 | 0 | 0 | 0 | | 0% |
| **Tổng số Total** | | **3.500.000** | **0** | **0** | **0** | **0** | **3.500.000** | **0%** |

**III. Tổng hợp kết quả phân phối chứng quyền có bảo đảm**

**Summary of covered warrant distribution results**

1. Tổng số chứng quyền có bảo đảm đã phân phối: 0 chứng quyền, chiếm 0% tổng số chứng quyền có bảo đảm được phép chào bán.

Total number of covered warrants distributed: 0 warrants, representing 0.00% of the total covered warrants permitted for offering.

2. Tổng số tiền thu từ việc bán chứng quyền có bảo đảm: 0 đồng (có xác nhận của ngân hàng nơi mở tài khoản phong toả nhận tiền mua chứng quyền có bảo đảm đính kèm)

Total proceeds from the sale of covered warrants: 0 VND (with attached confirmation from the bank where the escrow account for receiving subscription payments for covered warrants is opened)

3. Tổng chi phí: 0 đồng

Total expenses: 0 VND

- Phí bảo lãnh phát hành: 0 đồng

Underwriting fee: 0 VND

- Phí phân phối chứng quyền có bảo đảm: 0 đồng

Covered warrant distribution fee: 0 VND

4. Tổng thu ròng từ đợt phân phối: 0 đồng

Net proceeds from the distribution: 0 VND

Hà Nội, ngày 02 tháng 11 năm 2026
Hanoi, November 02, 2026

**KT. NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY**
**ON BEHALF OF LEGAL REPRESENTATIVE**

**PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**
**DEPUTY GENERAL DIRECTOR**

S.G.P: 111 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BIDV
P. HOÀN KIẾM - T.P HÀ NỘI

**TRẦN THĂNG LONG**

| | |
|---|---|
| **CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BIDV**<br>**BIDV SECURITIES JOINT STOCK COMPANY** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**<br>**SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM**<br>**Independence - Freedom - Happiness** |
| Số/No: 1096/BSC-BC | *Hà Nội, ngày 02 tháng 11 năm 2026*<br>*Hanoi, November 02, 2026* |

**BÁO CÁO KẾT QUẢ PHÂN PHỐI CHỨNG QUYỀN CÓ BẢO ĐẢM**

**REPORT ON THE RESULTS OF THE DISTRIBUTION OF COVERED WARRANTS**

(Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền số 567/GCN- UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 20/10/2026)

(Certificate of Warrant Offering No. 567/GCN-UBCK issued by the Chairman of the State Securities Commission on October 20, 2026)

**Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước**

**To: State Securities Commission**

Tên tổ chức phát hành: **Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV**

Name of issuing organization: **BIDV Securities Joint Stock Company**

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 8, Tầng 9 LPB Tower, số 210 Trần Quang Khải, Phường Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Head office address: 8th & 9th Floor, LPB Tower, No. 210 Tran Quang Khai Street, Hoan Kiem District, Hanoi City

Số điện thoại/Tel: 024 39352722

Số Fax/Fax: 024 33816699

Tên, địa chỉ tổ chức bảo lãnh phát hành (nếu có): Không

Name and address of underwriting organization (if any): None

**I. Thông tin về chứng quyền có bảo đảm phát hành:**

**Information on the issued covered warrants:**

1. Thông tin về chứng quyền có bảo đảm:

Information on covered warrants:

- Tên chứng quyền: Chứng quyền STB/BSC/C/9M/EU/Cash/2025-01

Warrant name: Warrant STB/BSC/C/9M/EU/Cash/2025-01

- Tên (mã) chứng khoán cơ sở: STB

Name (code) of the underlying securities: STB

- Tổ chức phát hành chứng khoán cơ sở: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Tài Lộc

Issuer of the underlying security: Saigon Treasure Commercial Joint Stock Bank

- Loại chứng quyền: Chứng quyền mua

Type of warrant: Call warrant

- Kiểu chứng quyền: Chứng quyền mà người sở hữu chứng quyền chỉ được thực hiện quyền tại ngày đáo hạn

Exercise type: A warrant under which the warrant holder is only entitled to exercise the right on the maturity date

- Phương thức thực hiện chứng quyền: Thực hiện bằng tiền

Settlement type: Cash settlement

- Thời hạn: 09 tháng

Term: 9 months

- Ngày đáo hạn/ Maturity date: 27/7/2027

- Tỷ lệ chuyển đổi/ Conversion ratio: 7:1

- Giá thực hiện/ Exercise price: 72.500 VNĐ

- Giá trị tài sản bảo đảm thanh toán/ Value of collaterals: 3.000.000.000 VND

2. Thông tin đợt chào bán:

Offering Information:

- Ngày bắt đầu chào bán: 27/10/2026

Offering Start Date: October 27, 2026

- Ngày hoàn thành phân phối: 29/10/2026

Distribution completion date: October 29, 2026

- Thời gian nhận đăng ký mua: Từ 9 giờ 00 ngày 27/10/2026 đến 15 giờ 00 ngày 29/10/2026

Timeline for purchase registration: From 9:00 on October 27, 2026 to 15:00 on October 29, 2026

- Ngày thanh toán tiền mua chứng quyền: Từ 27/10/2026 đến 29/10/2026

Payment date for the purchase of warrants: From October 27, 2026 to October 29, 2026

- Ngày kết thúc chuyển giao chứng quyền: 29/10/2026

Completion date of warrant transfer: October 29, 2026

## II. Kết quả phân phối chứng quyền có bảo đảm

### Results of covered warrant distribution

| Đối tượng mua chứng quyền<br><br>Investor categories | Giá chào bán (đồng/ chứng quyền)<br><br>Offering price (VND/ warrant) | Số lượng chứng quyền chào bán<br><br>Number of warrants offered | Số lượng chứng quyền đăng ký mua<br><br>Number of warrants subscribed | Số lượng chứng quyền được phân phối<br><br>Number of warrants distributed | Số người đăng ký mua<br><br>Number of subscribers | Số người được phân phối<br><br>Number of allottees | Số chứng quyền chưa phân phối<br><br>Number of undistributed warrants | Tỷ lệ chứng quyền phân phối<br><br>Distribution ratio |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 1. Nhà đầu tư cá nhân, trong đó: Individual investors, including: | | | **0** | **0** | **0** | **0** | | **0%** |
| Nhà đầu tư trong nước Domestic investors | | | 0 | 0 | 0 | 0 | | 0% |
| Nhà đầu tư nước ngoài Foreign Investors | | | 0 | 0 | 0 | 0 | | 0% |
| 2. Nhà đầu tư có tổ chức. trong đó: Institutional investors, including: | **1.530** | **3.000.000** | **0** | **0** | **0** | **0** | **3.000.000** | **0%** |
| Nhà đầu tư trong nước Domestic investors | | | 0 | 0 | 0 | 0 | | 0% |
| Nhà đầu tư nước ngoài Foreign Investors | | | 0 | 0 | 0 | 0 | | 0% |
| **Tổng số Total** | | **3.000.000** | **0** | **0** | **0** | **0** | **3.000.000** | **0%** |

**III. Tổng hợp kết quả phân phối chứng quyền có bảo đảm**

**Summary of covered warrant distribution results**

1. Tổng số chứng quyền có bảo đảm đã phân phối: 0 chứng quyền, chiếm 0% tổng số chứng quyền có bảo đảm được phép chào bán.

Total number of covered warrants distributed: 0 warrants, representing 0.00% of the total covered warrants permitted for offering.

2. Tổng số tiền thu từ việc bán chứng quyền có bảo đảm: 0 đồng (có xác nhận của ngân hàng nơi mở tài khoản phong toả nhận tiền mua chứng quyền có bảo đảm đính kèm)

Total proceeds from the sale of covered warrants: 0 VND (with attached confirmation from the bank where the escrow account for receiving subscription payments for covered warrants is opened)

3. Tổng chi phí: 0 đồng

Total expenses: 0 VND

- Phí bảo lãnh phát hành: 0 đồng

Underwriting fee: 0 VND

- Phí phân phối chứng quyền có bảo đảm: 0 đồng

Covered warrant distribution fee: 0 VND

4. Tổng thu ròng từ đợt phân phối: 0 đồng

Net proceeds from the distribution: 0 VND

Hà Nội, ngày 02 tháng 11 năm 2026

Hanoi, November 02, 2026

**KT. NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY**

**ON BEHALF OF LEGAL REPRESENTATIVE**

**PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**

**DEPUTY GENERAL DIRECTOR**

S.G.P: T.T.C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BIDV
P. HOÀN KIẾM - T.P HÀ NỘI

**TRẦN THĂNG LONG**

| | |
|---|---|
| **CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BIDV**<br>**BIDV SECURITIES JOINT STOCK COMPANY** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**<br>**SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM**<br>**Independence - Freedom - Happiness** |
| Số/No: 1057/BSC-BC | *Hà Nội, ngày 02 tháng 11 năm 2026*<br>*Hanoi, November 02, 2026* |

# BÁO CÁO KẾT QUẢ PHÂN PHỐI CHỨNG QUYỀN CÓ BẢO ĐẢM

# REPORT ON THE RESULTS OF THE DISTRIBUTION OF COVERED WARRANTS

(Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền số 568/GCN- UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 20/10/2026)

(Certificate of Warrant Offering No. 568/GCN-UBCK issued by the Chairman of the State Securities Commission on October 20, 2026)

**Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước**

**To: State Securities Commission**

Tên tổ chức phát hành: **Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV**

Name of issuing organization: **BIDV Securities Joint Stock Company**

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 8, Tầng 9 LPB Tower, số 210 Trần Quang Khải, Phường Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Head office address: 8th & 9th Floor, LPB Tower, No. 210 Tran Quang Khai Street, Hoan Kiem District, Hanoi City

Số điện thoại/Tel: 024 39352722

Số Fax/Fax: 024 33816699

Tên, địa chỉ tổ chức bảo lãnh phát hành (nếu có): Không

Name and address of underwriting organization (if any): None

**I. Thông tin về chứng quyền có bảo đảm phát hành:**

**Information on the issued covered warrants:**

1. Thông tin về chứng quyền có bảo đảm:

Information on covered warrants:

- Tên chứng quyền: Chứng quyền TCB/BSC/C/12M/EU/Cash/2025-01

Warrant name: Warrant TCB/BSC/C/12M/EU/Cash/2025-01

- Tên (mã) chứng khoán cơ sở: TCB

Name (code) of the underlying securities: TCB

- Tổ chức phát hành chứng khoán cơ sở: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kỹ thương Việt Nam

Issuer of the underlying security: Vietnam Technological And Commercial Joint Stock Bank

- Loại chứng quyền: Chứng quyền mua

Type of warrant: Call warrant

- Kiểu chứng quyền: Chứng quyền mà người sở hữu chứng quyền chỉ được thực hiện quyền tại ngày đáo hạn

Exercise type: A warrant under which the warrant holder is only entitled to exercise the right on the maturity date

- Phương thức thực hiện chứng quyền: Thực hiện bằng tiền

Settlement type: Cash settlement

- Thời hạn: 12 tháng

Term: 12 months

- Ngày đáo hạn/ Maturity date: 27/10/2027

- Tỷ lệ chuyển đổi/ Conversion ratio: 4,0030:1

- Giá thực hiện/ Exercise price: 24.018 VNĐ

- Giá trị tài sản bảo đảm thanh toán/ Value of collaterals: 3.000.000.000 VNĐ

2. Thông tin đợt chào bán:

Offering Information:

- Ngày bắt đầu chào bán: 27/10/2026

Offering Start Date: October 27, 2026

- Ngày hoàn thành phân phối: 29/10/2026

Distribution completion date: October 29, 2026

- Thời gian nhận đăng ký mua: Từ 9 giờ 00 ngày 27/10/2026 đến 15 giờ 00 ngày 29/10/2026

Timeline for purchase registration: From 9:00 on October 27, 2026 to 15:00 on October 29, 2026

- Ngày thanh toán tiền mua chứng quyền: Từ 27/10/2026 đến 29/10/2026

Payment date for the purchase of warrants: From October 27, 2026 to October 29, 2026

- Ngày kết thúc chuyển giao chứng quyền: 29/10/2026

Completion date of warrant transfer: October 29, 2026

## II. Kết quả phân phối chứng quyền có bảo đảm

### Results of covered warrant distribution

| Đối tượng mua chứng quyền<br><br>Investor categories | Giá chào bán (đồng/ chứng quyền)<br><br>Offering price (VND/ warrant) | Số lượng chứng quyền chào bán<br><br>Number of warrants offered | Số lượng chứng quyền đăng ký mua<br><br>Number of warrants subscribed | Số lượng chứng quyền được phân phối<br><br>Number of warrants distributed | Số người đăng ký mua<br><br>Number of subscribers | Số người được phân phối<br><br>Number of allottees | Số chứng quyền chưa phân phối<br><br>Number of undistributed warrants | Tỷ lệ chứng quyền phân phối<br><br>Distribution ratio |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 1. Nhà đầu tư cá nhân, trong đó: Individual investors, including: | | | **0** | **0** | **0** | **0** | | **0%** |
| Nhà đầu tư trong nước Domestic investors | | | 0 | 0 | 0 | 0 | | 0% |
| Nhà đầu tư nước ngoài Foreign Investors | | | 0 | 0 | 0 | 0 | | 0% |
| 2. Nhà đầu tư có tổ chức. trong đó: Institutional investors, including: | **1.190** | **3.000.000** | **0** | **0** | **0** | **0** | **3.000.000** | **0%** |
| Nhà đầu tư trong nước Domestic investors | | | 0 | 0 | 0 | 0 | | 0% |
| Nhà đầu tư nước ngoài Foreign Investors | | | 0 | 0 | 0 | 0 | | 0% |
| **Tổng số Total** | | **3.000.000** | **0** | **0** | **0** | **0** | **3.000.000** | **0%** |

**III. Tổng hợp kết quả phân phối chứng quyền có bảo đảm**

**Summary of covered warrant distribution results**

1. Tổng số chứng quyền có bảo đảm đã phân phối: 0 chứng quyền, chiếm 0% tổng số chứng quyền có bảo đảm được phép chào bán.

Total number of covered warrants distributed: 0 warrants, representing 0.00% of the total covered warrants permitted for offering.

2. Tổng số tiền thu từ việc bán chứng quyền có bảo đảm: 0 đồng (có xác nhận của ngân hàng nơi mở tài khoản phong toả nhận tiền mua chứng quyền có bảo đảm đính kèm)

Total proceeds from the sale of covered warrants: 0 VND (with attached confirmation from the bank where the escrow account for receiving subscription payments for covered warrants is opened)

3. Tổng chi phí: 0 đồng

Total expenses: 0 VND

- Phí bảo lãnh phát hành: 0 đồng

Underwriting fee: 0 VND

- Phí phân phối chứng quyền có bảo đảm: 0 đồng

Covered warrant distribution fee: 0 VND

4. Tổng thu ròng từ đợt phân phối: 0 đồng

Net proceeds from the distribution: 0 VND

Hà Nội, ngày 02 tháng 11 năm 2026

Hanoi, November 02, 2026

**KT. NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY**

**ON BEHALF OF LEGAL REPRESENTATIVE**

**PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**

**DEPUTY GENERAL DIRECTOR**

S.G.P: 111 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BIDV
P. HOÀN KIẾM - T.P HÀ NỘI

**TRẦN THĂNG LONG**

| | |
|---|---|
| **CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BIDV**<br>**BIDV SECURITIES JOINT STOCK COMPANY** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**<br>**SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM**<br>**Independence - Freedom - Happiness** |
| Số/No: 1098/BSC-BC | *Hà Nội, ngày 02 tháng 11 năm 2026*<br>*Hanoi, November 02, 2026* |

**BÁO CÁO KẾT QUẢ PHÂN PHỐI CHỨNG QUYỀN CÓ BẢO ĐẢM**

**REPORT ON THE RESULTS OF THE DISTRIBUTION OF COVERED WARRANTS**

(Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền số 569/GCN- UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 20/10/2026)

(Certificate of Warrant Offering No. 569/GCN-UBCK issued by the Chairman of the State Securities Commission on October 20, 2026)

**Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước**

**To: State Securities Commission**

Tên tổ chức phát hành: **Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV**

Name of issuing organization: **BIDV Securities Joint Stock Company**

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 8, Tầng 9 LPB Tower, số 210 Trần Quang Khải, Phường Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Head office address: 8th & 9th Floor, LPB Tower, No. 210 Tran Quang Khai Street, Hoan Kiem District, Hanoi City

Số điện thoại/Tel: 024 39352722

Số Fax/Fax: 024 33816699

Tên, địa chỉ tổ chức bảo lãnh phát hành (nếu có): Không

Name and address of underwriting organization (if any): None

**I. Thông tin về chứng quyền có bảo đảm phát hành:**

**Information on the issued covered warrants:**

1. Thông tin về chứng quyền có bảo đảm:

Information on covered warrants:

- Tên chứng quyền: Chứng quyền VIB/BSC/C/12M/EU/Cash/2025-01

Warrant name: Warrant VIB/BSC/C/12M/EU/Cash/2025-01

- Tên (mã) chứng khoán cơ sở: VIB

Name (code) of the underlying securities: VIB

- Tổ chức phát hành chứng khoán cơ sở: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quốc tế Việt Nam

Issuer of the underlying security: Vietnam International Commercial Joint Stock Bank

- Loại chứng quyền: Chứng quyền mua

Type of warrant: Call warrant

- Kiểu chứng quyền: Chứng quyền mà người sở hữu chứng quyền chỉ được thực hiện quyền tại ngày đáo hạn

Exercise type: A warrant under which the warrant holder is only entitled to exercise the right on the maturity date

- Phương thức thực hiện chứng quyền: Thực hiện bằng tiền

Settlement type: Cash settlement

- Thời hạn: 12 tháng

Term: 12 months

- Ngày đáo hạn/ Maturity date: 27/10/2027

- Tỷ lệ chuyển đổi/ Conversion ratio: 3:1

- Giá thực hiện/ Exercise price: 14.700 VND

- Giá trị tài sản bảo đảm thanh toán/ Value of collaterals: 3.000.000.000 VNĐ

2. Thông tin đợt chào bán:

Offering Information:

- Ngày bắt đầu chào bán: 27/10/2026

Offering Start Date: October 27, 2026

- Ngày hoàn thành phân phối: 29/10/2026

Distribution completion date: October 29, 2026

- Thời gian nhận đăng ký mua: Từ 9 giờ 00 ngày 27/10/2026 đến 15 giờ 00 ngày 29/10/2026

Timeline for purchase registration: From 9:00 on October 27, 2026 to 15:00 on October 29, 2026

- Ngày thanh toán tiền mua chứng quyền: Từ 27/10/2026 đến 29/10/2026

Payment date for the purchase of warrants: From October 27, 2026 to October 29, 2026

- Ngày kết thúc chuyển giao chứng quyền: 29/10/2026

Completion date of warrant transfer: October 29, 2026

## II. Kết quả phân phối chứng quyền có bảo đảm

### Results of covered warrant distribution

| Đối tượng mua chứng quyền<br><br>Investor categories | Giá chào bán (đồng/ chứng quyền)<br><br>Offering price (VND/ warrant) | Số lượng chứng quyền chào bán<br><br>Number of warrants offered | Số lượng chứng quyền đăng ký mua<br><br>Number of warrants subscribed | Số lượng chứng quyền được phân phối<br><br>Number of warrants distributed | Số người đăng ký mua<br><br>Number of subscribers | Số người được phân phối<br><br>Number of allottees | Số chứng quyền chưa phân phối<br><br>Number of undistributed warrants | Tỷ lệ chứng quyền phân phối<br><br>Distribution ratio |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 1. Nhà đầu tư cá nhân, trong đó: Individual investors, including: | | | **0** | **0** | **0** | **0** | | **0%** |
| Nhà đầu tư trong nước Domestic investors | | | 0 | 0 | 0 | 0 | | 0% |
| Nhà đầu tư nước ngoài Foreign Investors | | | 0 | 0 | 0 | 0 | | 0% |
| 2. Nhà đầu tư có tổ chức. trong đó: Institutional investors, including: | **1.000** | **3.000.000** | **0** | **0** | **0** | **0** | **3.000.000** | **0%** |
| Nhà đầu tư trong nước Domestic investors | | | 0 | 0 | 0 | 0 | | 0% |
| Nhà đầu tư nước ngoài Foreign Investors | | | 0 | 0 | 0 | 0 | | 0% |
| **Tổng số Total** | | **3.000.000** | **0** | **0** | **0** | **0** | **3.000.000** | **0%** |

**III. Tổng hợp kết quả phân phối chứng quyền có bảo đảm**

**Summary of covered warrant distribution results**

1. Tổng số chứng quyền có bảo đảm đã phân phối: 0 chứng quyền, chiếm 0% tổng số chứng quyền có bảo đảm được phép chào bán.

Total number of covered warrants distributed: 0 warrants, representing 0.00% of the total covered warrants permitted for offering.

2. Tổng số tiền thu từ việc bán chứng quyền có bảo đảm: 0 đồng (có xác nhận của ngân hàng nơi mở tài khoản phong toả nhận tiền mua chứng quyền có bảo đảm đính kèm)

Total proceeds from the sale of covered warrants: 0 VND (with attached confirmation from the bank where the escrow account for receiving subscription payments for covered warrants is opened)

3. Tổng chi phí: 0 đồng

Total expenses: 0 VND

- Phí bảo lãnh phát hành: 0 đồng

Underwriting fee: 0 VND

- Phí phân phối chứng quyền có bảo đảm: 0 đồng

Covered warrant distribution fee: 0 VND

4. Tổng thu ròng từ đợt phân phối: 0 đồng

Net proceeds from the distribution: 0 VND

Hà Nội, ngày 02 tháng 11 năm 2026

Hanoi, November 02, 2026

**KT. NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY**

**ON BEHALF OF LEGAL REPRESENTATIVE**

**PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**

**DEPUTY GENERAL DIRECTOR**

S.G.P: 111 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BIDV
P. HOÀN KIẾM - T.P HÀ NỘI

**TRẦN THĂNG LONG**

| | |
|---|---|
| **CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BIDV**<br>**BIDV SECURITIES JOINT STOCK COMPANY** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**<br>**SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM**<br>**Independence - Freedom - Happiness** |
| Số/No: 1099 /BSC-BC | *Hà Nội, ngày 02 tháng 11 năm 2026*<br>*Hanoi, November 02, 2026* |

# BÁO CÁO KẾT QUẢ PHÂN PHỐI CHỨNG QUYỀN CÓ BẢO ĐẢM

# REPORT ON THE RESULTS OF THE DISTRIBUTION OF COVERED WARRANTS

(Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền số 570/GCN- UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 20/10/2026)

(Certificate of Warrant Offering No. 570/GCN-UBCK issued by the Chairman of the State Securities Commission on October 20, 2026)

**Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước**

**To: State Securities Commission**

Tên tổ chức phát hành: **Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV**

Name of issuing organization: **BIDV Securities Joint Stock Company**

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 8, Tầng 9 LPB Tower, số 210 Trần Quang Khải, Phường Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Head office address: 8th & 9th Floor, LPB Tower, No. 210 Tran Quang Khai Street, Hoan Kiem District, Hanoi City

Số điện thoại/Tel: 024 39352722

Số Fax/Fax: 024 33816699

Tên, địa chỉ tổ chức bảo lãnh phát hành (nếu có): Không

Name and address of underwriting organization (if any): None

**I. Thông tin về chứng quyền có bảo đảm phát hành:**

**Information on the issued covered warrants:**

1. Thông tin về chứng quyền có bảo đảm:

Information on covered warrants:

- Tên chứng quyền: Chứng quyền VNM/BSC/C/9M/EU/Cash/2025-01

Warrant name: Warrant VNM/BSC/C/9M/EU/Cash/2025-01

- Tên (mã) chứng khoán cơ sở: VNM

Name (code) of the underlying securities: VNM

- Tổ chức phát hành chứng khoán cơ sở: Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam

Issuer of the underlying security: Vietnam Dairy Products Joint Stock Company

- Loại chứng quyền: Chứng quyền mua

Type of warrant: Call warrant

- Kiểu chứng quyền: Chứng quyền mà người sở hữu chứng quyền chỉ được thực hiện quyền tại ngày đáo hạn

Exercise type: A warrant under which the warrant holder is only entitled to exercise the right on the maturity date

- Phương thức thực hiện chứng quyền: Thực hiện bằng tiền

Settlement type: Cash settlement

- Thời hạn: 09 tháng

Term: 9 months

- Ngày đáo hạn/ Maturity date: 27/7/2027

- Tỷ lệ chuyển đổi/ Conversion ratio: 6:1

- Giá thực hiện/ Exercise price: 62.000 VNĐ

- Giá trị tài sản bảo đảm thanh toán/ Value of collaterals: 2.500.000.000 VNĐ

2. Thông tin đợt chào bán:

Offering Information:

- Ngày bắt đầu chào bán: 27/10/2026

Offering Start Date: October 27, 2026

- Ngày hoàn thành phân phối: 29/10/2026

Distribution completion date: October 29, 2026

- Thời gian nhận đăng ký mua: Từ 9 giờ 00 ngày 27/10/2026 đến 15 giờ 00 ngày 29/10/2026

Timeline for purchase registration: From 9:00 on October 27, 2026 to 15:00 on October 29, 2026

- Ngày thanh toán tiền mua chứng quyền: Từ 27/10/2026 đến 29/10/2026

Payment date for the purchase of warrants: From October 27, 2026 to October 29, 2026

- Ngày kết thúc chuyển giao chứng quyền: 29/10/2026

Completion date of warrant transfer: October 29, 2026

## II. Kết quả phân phối chứng quyền có bảo đảm

## Results of covered warrant distribution

| Đối tượng mua chứng quyền<br><br>Investor categories | Giá chào bán (đồng/ chứng quyền)<br><br>Offering price (VND/ warrant) | Số lượng chứng quyền chào bán<br><br>Number of warrants offered | Số lượng chứng quyền đăng ký mua<br><br>Number of warrants subscribed | Số lượng chứng quyền được phân phối<br><br>Number of warrants distributed | Số người đăng ký mua<br><br>Number of subscribers | Số người được phân phối<br><br>Number of allottees | Số chứng quyền chưa phân phối<br><br>Number of undistributed warrants | Tỷ lệ chứng quyền phân phối<br><br>Distribution ratio |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 1. Nhà đầu tư cá nhân, trong đó:<br>Individual investors, including: | | | **0** | **0** | **0** | **0** | | **0%** |
| Nhà đầu tư trong nước<br>Domestic investors | | | 0 | 0 | 0 | 0 | | 0% |
| Nhà đầu tư nước ngoài<br>Foreign Investors | | | 0 | 0 | 0 | 0 | | 0% |
| 2. Nhà đầu tư có tổ chức. trong đó:<br>Institutional investors, including: | **1.340** | **2.500.000** | **0** | **0** | **0** | **0** | **2.500.000** | **0%** |
| Nhà đầu tư trong nước<br>Domestic investors | | | 0 | 0 | 0 | 0 | | 0% |
| Nhà đầu tư nước ngoài<br>Foreign Investors | | | 0 | 0 | 0 | 0 | | 0% |
| **Tổng số<br>Total** | | **2.500.000** | **0** | **0** | **0** | **0** | **2.500.000** | **0%** |

**III. Tổng hợp kết quả phân phối chứng quyền có bảo đảm**

**Summary of covered warrant distribution results**

1. Tổng số chứng quyền có bảo đảm đã phân phối: 0 chứng quyền, chiếm 0% tổng số chứng quyền có bảo đảm được phép chào bán.

Total number of covered warrants distributed: 0 warrants, representing 0.00% of the total covered warrants permitted for offering.

2. Tổng số tiền thu từ việc bán chứng quyền có bảo đảm: 0 đồng (có xác nhận của ngân hàng nơi mở tài khoản phong toả nhận tiền mua chứng quyền có bảo đảm đính kèm)

Total proceeds from the sale of covered warrants: 0 VND (with attached confirmation from the bank where the escrow account for receiving subscription payments for covered warrants is opened)

3. Tổng chi phí: 0 đồng

Total expenses: 0 VND

- Phí bảo lãnh phát hành: 0 đồng

Underwriting fee: 0 VND

- Phí phân phối chứng quyền có bảo đảm: 0 đồng

Covered warrant distribution fee: 0 VND

4. Tổng thu ròng từ đợt phân phối: 0 đồng

Net proceeds from the distribution: 0 VND

Hà Nội, ngày 02 tháng 11 năm 2026
Hanoi, November 02, 2026

**KT. NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY**
**ON BEHALF OF LEGAL REPRESENTATIVE**

**PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**
**DEPUTY GENERAL DIRECTOR**

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BIDV

**TRẦN THĂNG LONG**

| | |
|---|---|
| **CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BIDV**<br>**BIDV SECURITIES JOINT STOCK COMPANY** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**<br>**SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM**<br>**Independence - Freedom - Happiness** |
| Số/No: 1100 /BSC-BC | *Hà Nội, ngày 02 tháng 11 năm 2026*<br>*Hanoi, November 02, 2026* |

# BÁO CÁO KẾT QUẢ PHÂN PHỐI CHỨNG QUYỀN CÓ BẢO ĐẢM

# REPORT ON THE RESULTS OF THE DISTRIBUTION OF COVERED WARRANTS

(Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền số 571/GCN- UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 20/10/2026)

(Certificate of Warrant Offering No. 571/GCN-UBCK issued by the Chairman of the State Securities Commission on October 20, 2026)

**Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước**

**To: State Securities Commission**

Tên tổ chức phát hành: **Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV**

Name of issuing organization: **BIDV Securities Joint Stock Company**

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 8, Tầng 9 LPB Tower, số 210 Trần Quang Khải, Phường Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Head office address: 8th & 9th Floor, LPB Tower, No. 210 Tran Quang Khai Street, Hoan Kiem District, Hanoi City

Số điện thoại/Tel: 024 39352722

Số Fax/Fax: 024 33816699

Tên, địa chỉ tổ chức bảo lãnh phát hành (nếu có): Không

Name and address of underwriting organization (if any): None

**I. Thông tin về chứng quyền có bảo đảm phát hành:**

**Information on the issued covered warrants:**

1. Thông tin về chứng quyền có bảo đảm:

Information on covered warrants:

- Tên chứng quyền: Chứng quyền VPB/BSC/C/9M/EU/Cash/2025-01

Warrant name: Warrant VPB/BSC/C/9M/EU/Cash/2025-01

- Tên (mã) chứng khoán cơ sở: VPB

Name (code) of the underlying securities: VPB

- Tổ chức phát hành chứng khoán cơ sở: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng

Issuer of the underlying security: Vietnam Prosperity Joint Stock Commercial Bank

- Loại chứng quyền: Chứng quyền mua

Type of warrant: Call warrant

- Kiểu chứng quyền: Chứng quyền mà người sở hữu chứng quyền chỉ được thực hiện quyền tại ngày đáo hạn

Exercise type: A warrant under which the warrant holder is only entitled to exercise the right on the maturity date

- Phương thức thực hiện chứng quyền: Thực hiện bằng tiền

Settlement type: Cash settlement

- Thời hạn: 09 tháng

Term: 9 months

- Ngày đáo hạn/ Maturity date: 27/7/2027

- Tỷ lệ chuyển đổi/ Conversion ratio: 4:1

- Giá thực hiện/ Exercise price: 25.000 VNĐ

- Giá trị tài sản bảo đảm thanh toán/ Value of collaterals: 3.000.000.000 VNĐ

2. Thông tin đợt chào bán:

Offering Information:

- Ngày bắt đầu chào bán: 27/10/2026

Offering Start Date: October 27, 2026

- Ngày hoàn thành phân phối: 29/10/2026

Distribution completion date: October 29, 2026

- Thời gian nhận đăng ký mua: Từ 9 giờ 00 ngày 27/10/2026 đến 15 giờ 00 ngày 29/10/2026

Timeline for purchase registration: From 9:00 on October 27, 2026 to 15:00 on October 29, 2026

- Ngày thanh toán tiền mua chứng quyền: Từ 27/10/2026 đến 29/10/2026

Payment date for the purchase of warrants: From October 27, 2026 to October 29, 2026

- Ngày kết thúc chuyển giao chứng quyền: 29/10/2026

Completion date of warrant transfer: October 29, 2026

## II. Kết quả phân phối chứng quyền có bảo đảm

### Results of covered warrant distribution

| Đối tượng mua chứng quyền<br><br>Investor categories | Giá chào bán (đồng/ chứng quyền)<br><br>Offering price (VND/ warrant) | Số lượng chứng quyền chào bán<br><br>Number of warrants offered | Số lượng chứng quyền đăng ký mua<br><br>Number of warrants subscribed | Số lượng chứng quyền được phân phối<br><br>Number of warrants distributed | Số người đăng ký mua<br><br>Number of subscribers | Số người được phân phối<br><br>Number of allottees | Số chứng quyền chưa phân phối<br><br>Number of undistributed warrants | Tỷ lệ chứng quyền phân phối<br><br>Distribution ratio |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 1. Nhà đầu tư cá nhân, trong đó: Individual investors, including: | | | **0** | **0** | **0** | **0** | | **0%** |
| Nhà đầu tư trong nước Domestic investors | | | 0 | 0 | 0 | 0 | | 0% |
| Nhà đầu tư nước ngoài Foreign Investors | | | 0 | 0 | 0 | 0 | | 0% |
| 2. Nhà đầu tư có tổ chức. trong đó: Institutional investors, including: | **1.060** | **3.000.000** | **0** | **0** | **0** | **0** | **3.000.000** | 0% |
| Nhà đầu tư trong nước Domestic investors | | | 0 | 0 | 0 | 0 | | 0% |
| Nhà đầu tư nước ngoài Foreign Investors | | | 0 | 0 | 0 | 0 | | 0% |
| **Tổng số Total** | | **3.000.000** | **0** | **0** | **0** | **0** | **3.000.000** | **0%** |

**III. Tổng hợp kết quả phân phối chứng quyền có bảo đảm**

**Summary of covered warrant distribution results**

1. Tổng số chứng quyền có bảo đảm đã phân phối: 0 chứng quyền, chiếm 0% tổng số chứng quyền có bảo đảm được phép chào bán.

Total number of covered warrants distributed: 0 warrants, representing 0.00% of the total covered warrants permitted for offering.

2. Tổng số tiền thu từ việc bán chứng quyền có bảo đảm: 0 đồng (có xác nhận của ngân hàng nơi mở tài khoản phong toả nhận tiền mua chứng quyền có bảo đảm đính kèm)

Total proceeds from the sale of covered warrants: 0 VND (with attached confirmation from the bank where the escrow account for receiving subscription payments for covered warrants is opened)

3. Tổng chi phí: 0 đồng

Total expenses: 0 VND

- Phí bảo lãnh phát hành: 0 đồng

Underwriting fee: 0 VND

- Phí phân phối chứng quyền có bảo đảm: 0 đồng

Covered warrant distribution fee: 0 VND

4. Tổng thu ròng từ đợt phân phối: 0 đồng

Net proceeds from the distribution: 0 VND

Hà Nội, ngày 02 tháng 11 năm 2026
Hanoi, November 02, 2026

**KT. NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY**
**ON BEHALF OF LEGAL REPRESENTATIVE**

**PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**
**DEPUTY GENERAL DIRECTOR**

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BIDV

**TRẦN THĂNG LONG**